

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số:25/2023/HSST
Ngày: 16 - 3 – 2023 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quốc Mạnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hoài
Ông Phạm Xuân Đỉnh
- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên
Ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXX - HS ngày 03/3/2023 đối với bị cáo:
VÕ QUANG C1, sinh năm 1990, tại Bình Phước; tên gọi khác: Chung T; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ B, ấp B, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Chức vụ: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Võ Văn T1 và bà Đặng Thị Đ; Vợ: Lương Thị Hồng N, sinh năm 1990; Con: Võ Thị Bích N1, sinh năm 2011; Tiền sự: không; Tiền án: 01 (Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2011/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2011 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã C) xử phạt 8.000.000 đồng về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; bị cáo C còn phải thi hành số tiền 6.500.000 đồng); Nhân thân (Tại Bản án hình sự số 64/2006/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên (nay là thị xã T), tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Tại Quyết định số 38/QĐ-TA ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã C) áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 20 tháng. Ngày 21 tháng 02 năm 2020, bị cáo đã chấp hành xong quyết định). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Quang C1 là đối tượng nghiện ma túy, thông qua mối quan hệ xã hội, C1 biết người đàn ông chạy xe ôm (không xác định được lý lịch) tại khu vực ngã tư T, thuộc thành phố Hồ Chí Minh biết chỗ bán ma túy. Khoảng ngày 09/10/2022 C1 đón xe ô tô khách từ thị xã C đến ngã tư T nhờ người đàn ông chạy xe ôm mua giúp 1.000.000 đồng ma túy, C1 trả tiền công cho người đàn ông này 500.000 đồng, sau khi mua được ma túy C1 đưa về nhà cất dấu để sử dụng dần. Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 14

tháng 10 năm 2022 C1 bị Công an xã M, thị xã C bắt quả tang C1 cất dấu ma túy tại nhà - Địa chỉ ấp B, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước, khi bắt quả tang cơ quan công an đã thu giữ các vật chứng gồm: 04 gói ny lon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn có kích thước lần lượt là (3,0 x 4,0)cm, (2,5 x 1,4)cm, (2,6 x 1,3)cm và (2,1 x 1,7)cm nghi là ma túy; 01 (một) hộp quẹt nhựa kích thước 8cm x 2,5cm, màu sơn xanh vàng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa không nhãn mác, nắp nhựa màu đỏ và một đầu nỏ bằng thủy tinh, một ống hút nhựa màu đỏ, vàng được gắn cố định tại nắp đỏ.

Tại Kết luận giám định số:245/KL(MT)-KTHS ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh B xác định: tinh thể màu trắng (ký hiệu là M) có trong 04 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,8104 gam.

Bản cáo trạng số: 09/CT -VKST, ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Võ Quang C1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14 tháng 10 năm 2022 tại nhà của bị cáo Chung - Địa chỉ: ấp B, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Công an xã M, thị xã C kiểm tra và bắt quả tang bị cáo đang cất dấu 04 gói ny lon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn có kích thước lần lượt là (3,0 x 4,0)cm, (2,5 x 1,4)cm, (2,6 x 1,3)cm và (2,1 x 1,7)cm nghi là ma túy; Qua làm việc bị cáo khai nhận 04 gói ny lon có chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn nêu trên mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tại ngã tư T, thành phố Hồ Chí Minh rồi đem về nhà cất dấu để sử dụng dần.

Tại Kết luận giám định số: 245/KL(MT)-KTHS ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh B xác định: Tinh thể màu trắng có trong 04 gói nylon hàn kín thu giữ tại nhà của bị cáo C1 là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,8104 gam. Hành vi cất dấu ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số: 09/CT-VKST ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 26 tháng 9 năm 2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Thành (nay là Tòa án nhân dân thị xã Chợ Thành) xử phạt 8.000.000 đồng về tội Đánh bạc tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2011/HSST, bị cáo chưa thi hành án xong (còn phải thi hành số tiền 6.500.000 đồng) nên chưa được xoá án tích. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B bên trong có chứa 0,6733 gam Methamphetamine ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa không nhãn mác, nắp nhựa màu đỏ, trên nắp được đục hai lỗ tròn, một lỗ được gắn ống hút nhựa màu đỏ vàng, một lỗ gắn nõ thủy tinh; 01 hộp quẹt nhựa kích thước 8cm x 2,5cm, màu sơn xanh vàng do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chợ Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Quang C1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Võ Quang C1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B bên trong có chứa 0,6733 gam Methamphetamine ma túy; 01 chai nhựa không nhãn mác, nắp nhựa màu đỏ, trên nắp được đục hai lỗ tròn, một lỗ được gắn ống hút nhựa màu đỏ vàng, một lỗ gắn nõ thủy tinh; 01 hộp quẹt nhựa kích thước 8cm x 2,5cm, màu sơn xanh vàng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Võ Quang C1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chợ Thành;
- CCTHADS thị xã Chợ Thành;

- CA thị xã Chơn Thành;
 - UBND nơi cư trú của bị cáo;
 - Người tham gia tố tụng;
 - Lưu.TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Mạnh